TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **82/**2019/HSST Ngày: 23/4/2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đắc Tiến

2. Ông Bùi Bá Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*:** Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2019, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 86/2019/HSST, ngày 02 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐST ngày 09/4/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Quang B, sinh năm 1959; NKTT: Tổ 87 Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Quang Lai (đã chết), con bà: Vũ Thị Bướm (đã chết) ; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Có vợ là Trần Thị Ngọc Bích, sinh năm 1961; có 02 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1988.

Tiền sự: Ngày 21/7/2008, Công an phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Không. **Nhân thân**: Tại Bản án số 324 ngày 29/8/2014 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù giam về

tội Trộm cắp tài sản (trị giá 2.640.000 đồng) chấp hành xong án phạt tù ngày 23/11/2014 (đã được xóa án tích). Danh chỉ bản số 87 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 08/01/2019.Bị cáo hiện đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976; NKTT: Tầng 3A5 tập thể 8/3, phường Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số nhà 34 ngõ 107/169 đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức Hiến (đã chết), con bà: Đỗ Thị Thử; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền sự: **1.** Ngày 14/11/1997, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc ; **2.** Ngày 14/8/1998, Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; **3.** Ngày 20/4/2000, Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. **Tiền án:** Không. **Nhân thân**: Tại Bản án số 324 ngày 29/8/2014 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (trị giá 2.640.000 đồng) chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2015 (đã được xóa án tích). Danh chỉ bản số 86 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 08/01/2019. Bị cáo hiện đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Trịnh Đình Mạnh, sinh năm: 1998;

HKTT: Thôn 3, xã Phú Yên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

2. Anh Nguyễn Chí Nam, sinh năm: 1999;

HKTT: Thôn Lợi Chấp, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

3. Anh Bùi Tiến Dư, sinh năm: 1970;

HKTT: Số 10 hẻm 475/20/49 đường Nguyễn Trãi, phường Hạ Đình, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

4. Anh Hà Quang Liêm, sinh năm: 1981;

HKTT: Xóm Quất, xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

5. Anh Nguyễn Doãn Thức, sinh năm: 1963;

HKTT: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

(Người bị hại đều vắng mặt tại phiền tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, Hồ Quang B và Nguyễn Thị Thu H đến khu vực quảng trường sân vận động Mỹ Đình, thuộc phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để xem bóng đá qua màn hình lớn. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, B thấy người dân đến xem bóng đá rất đông nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, B cùng bàn bạc và rủ H tham gia trộm cắp tài sản, H đồng ý. B nói với H đứng đợi B còn B có nhiệm vụ đi trộm cắp điện thoại, khi nào trộm cắp được điện thoại thì đưa cho H cất giấu. Từ 19 giờ 30 phút đến 21 giờ cùng ngày, B đã nhiều lần móc túi trộm cắp được 05 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy J4 và sim số 0904405246 của anh Trịnh Đình Mạnh; 01 điện thoại OPPO A37, sim số 0962631643 của anh Nguyễn Chí Nam; 01 điện thoại Iphone 6 Plus, sim số 0935129968 của anh Bùi Tiến Dư; 01 điện thoại Sony M5, sim số 0961601705 của anh Hà Quang Liêm; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, 01 sim số 0389848752 của anh Nguyễn Doãn Thức. Sau mỗi lần trộm cắp được điện thoại, B đi ra đưa cho H cất giữ và tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Khi B đưa cho H chiếc điện thoại thứ 5 thì bị tổ công tác Đội 5 (PC02) Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Hồ Quang B và Nguyễn Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Thu H: Điện thoại di động Samsung Galaxy J4, sim số 0904405246; Điện thoại di động OPPO A37, sim số 0962631643; Điện thoại di động Iphone 6 Plus, sim số 0935129968; Điện thoại di động Sony M5, sim số 0961601705; Điện thoại di động Samsung Galaxy J7, sim số 0389848752; 01 túi xách màu đen, kích thước 20x10x15cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm xác định:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 trị giá 2.500.000đồng; sim số 0904405246 trị giá: 25.000đồng.

- 01 điện thoại di động OPPO A37 trị giá 1.000.000 đồng; sim số 0962631643 trị giá 25.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus trị giá 3.500.000 đồng; sim số 0935129968 trị giá 25.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Sony M5 trị giá 1.500.000 đồng, sim số 0961601705 trị giá 25.000 đồng

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 trị giá 2.500.000đồng; sim số 0389848752 trị giá 25.000 đồng.

Tổng cộng: 11.125.000 đồng.

Ngày 08/12/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 điện thoại Samsung Galaxy J4, sim số 0904405246 cho anh Trịnh Đình Mạnh; 01 điện thoại OPPO A37, sim số 0962631643 cho anh Nguyễn Chí Nam; 01 điện thoại Iphone 6 Plus, sim số 0935129968 cho anh Bùi Tiến Dư; 01 điện thoại Sony M5, sim số 0961601705 cho anh Hà Quang Liêm; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, 01 sim số 0389848752 cho anh Nguyễn Doãn Thức.

Ngày 31/01/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 túi xách bằng da màu đen cho Nguyễn Thị Thu H.

Về dân sự: Anh Trịnh Đình Mạnh, anh Nguyễn Chí Nam, anh Bùi Tiến Dư, anh Hà Quang Liêm và anh Nguyễn Doãn Thức không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hồ Quang B và bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo B, bị cáo H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho

các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội được sớm trở lại với xã hội. Bị cáo B mắc bệnh hiểm nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng để bị cáo được ở ngoài chữa bệnh.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điển t, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Quang B từ 12 đến 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng khoản 5 Điều 173 phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 05/12/2018, tại khu vực quảng trường Sân vận động Mỹ Đình, thuộc phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hồ Quang B và Nguyễn Thị Thu H đã có hành trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy J4 và sim số 0904405246 trị giá 2.525.000 đồng của anh Trịnh Đình Mạnh; 01 điện thoại OPPO A37 và sim số 0962631643 trị giá 1.025.000đ của anh Nguyễn Chí Nam; 01 điện thoại Iphone 6 Plus và sim số 0935129968 trị giá 3.525.000 đồng của anh Bùi Tiến Dư; 01 điện thoại di động Sony M5 và sim số 0961601705 trị giá 1.525.000 đồng của anh Hà Quang Liêm; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 và sim số 0389848752 trị giá 2.525.000đ của anh Nguyễn Doãn Thức.

Tổng giá trị tài sản mà Hồ Quang B và Nguyễn Thị Thu H chiếm đoạt của anh Trịnh Đình Mạnh, anh Nguyễn Chí Nam, anh Bùi Tiến Dư, anh Hà Quang Liêm và anh Nguyễn Doãn Thức là 11.125.000 đồng

Các bị cáo khai nhận tội. Tang vật đã thu hồi trả bị hại.

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo B, bị cáo H nhằm đến chỗ đông người mất cảnh giác để thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo B là người trực tiếp trộm cắp, bị cáo H là người tiếp nhận ý chí và cất giữ những tài sản do B thực hiện trộm cắp được. Tại bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm xác định: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 trị giá 2.500.000đồng; sim số 0904405246 trị giá: 25.000đồng; 01 điện thoại di động OPPO A37 trị giá 1.000.000 đồng; sim số 0962631643 trị giá 25.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus trị giá 3.500.000 đồng; sim số 0935129968 trị giá 25.000 đồng; 01 điện thoại di động Sony M5 trị giá 1.500.000 đồng, sim số 0961601705 trị giá 25.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 trị giá 2.500.000đồng; sim số 0389848752 trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp được: 11.125.000 đồng.

Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội. Các bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội cùng loại.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại gây thiệt hại không lớn, các bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo phạm tội khi có cơ hội, gia

đình bị cáo thuộc diện khó khăn, bị cáo B có bệnh án mắc bệnh hiểm nghèo do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm t, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo H được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm t, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, người bị hại của anh Trịnh Đình Mạnh, anh Nguyễn Chí Nam, anh Bùi Tiến Dư, anh Hà Quang Liêm và anh Nguyễn Doãn Thức đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội khỏi xã hội một thời gian đủ để các bị cáo suy nghĩ về những hành vi của các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo B bị bệnh hiểm nghèo nên xử bị cáo mức án trên mức khởi điểm khung hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước cũng có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Bị cáo H cần xử mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Đình Mạnh, anh Nguyễn Chí Nam, anh Bùi Tiến Dư, anh Hà Quang Liêm và anh Nguyễn Doãn Thức đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hồ Quang B từ 12 đến 15 tháng tù; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, hoàn cảnh của các bị cáo gây ra, nên xử với mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm t, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo B.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quang B và bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản".*

Xử phạt:

- Bị cáo Hồ Quang B 07 *(Bẩy)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 10 *(Mười)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Không

Về án phí: Mỗi bị cáo Hồ Quang B, bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm*
- *VKSND thành phố Hà Nội*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Công an quận Nam Từ Liêm*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS-VP*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Kế Hiền

Nơi nhận:

- Lưu HS.